| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 2 - THÁI NGUYÊN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 68/2025/HS-ST
Ngày 05 – 12 – 2025

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - THÁI NGUYÊN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Hải Chiều

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Trần Anh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 - Thái Nguyên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Thái Nguyên tham gia phiên toà:*** Ông Hoàng Văn Thái - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 12 năm 2025, tại Hội trường xét xử - Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 - Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 80/2025/TLST-HS, ngày 21 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2025/QĐXXST- HS ngày 21 tháng 11 năm 2025 theo thủ tục rút gọn đối với các bị cáo:

**1. Trịnh Văn H**, tên gọi khác: Không; sinh ngày: 06/8/1986, tại: Thái Nguyên; Nơi cư trú: tổ dân phố NG, phường SC, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 6/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trịnh Văn T và bà Hoàng Thị L; Có vợ là Vũ Thị T, sinh năm 1986 và có 02 con (con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2014); Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 26/10/2025 đến ngày 29/10/2025 tại Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Thái Nguyên, sau đó được thay đổi biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" tại phường SC, tỉnh Thái Nguyên (Có mặt)

**2. Trịnh Xuân H**, tên gọi khác: Không; sinh ngày: 27/4/1976, tại: Thái Nguyên; Nơi cư trú: tổ dân phố XT, phường SC, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 8/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trịnh ĐC và bà Lê Thị C; Có vợ là Vương Thị T, sinh năm 1986 và có 03 con (con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2020); Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 20/11/2016 bị Công an thành phố TĐ, tỉnh NB xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền với số tiền là 2.000.000đ về hành vi đánh bạc tại Quyết định xử phạt vi phạm hành

chính số 12 ngày 29/11/2016 (đã được xóa vi phạm theo quy định)

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 26/10/2025 đến ngày 29/10/2025 tại Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Thái Nguyên, sau đó được thay đổi biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" tại phường SC, tỉnh Thái Nguyên (Có mặt)

**3. Nguyễn Xuân K**, tên gọi khác: Không; sinh ngày: 08/01/1983, tại: Thái Nguyên; Nơi cư trú: xóm NV 3, xã TC, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 9/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thiện K và bà Lê Thị T; Có vợ là Nguyễn Thị M, sinh năm 1988 và có 02 con (con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2019); Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 26/10/2025 đến ngày 29/10/2025 tại Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Thái Nguyên, sau đó được thay đổi biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" tại xã TC, tỉnh Thái Nguyên (Có mặt)

**4. Đinh Văn T**, tên gọi khác: Không; sinh ngày: 06/10/1983, tại: Thái Nguyên; Nơi cư trú: tổ dân phố XT, phường SC, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 9/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Văn C và bà Lý Thị S; Có vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1984 và có 02 con (con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2012); Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 26/10/2025 đến ngày 29/10/2025 tại Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Thái Nguyên, sau đó được thay đổi biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" tại phường SC, tỉnh Thái Nguyên (Có mặt)

**5. Lê Văn H**, tên gọi khác: Không; sinh ngày: 16/01/1981, tại: Thái Nguyên; Nơi cư trú: xóm N, xã TC, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 9/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Sán dìu; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Trọng Q (đã chết) và bà Đặng Thị T; Có vợ là Dương Thị L, sinh năm 1985 (đã ly hôn) và có 02 con (con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2013); Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 26/10/2025 đến ngày 29/10/2025 tại Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Thái Nguyên, sau đó được thay đổi biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" tại xã TC, tỉnh Thái Nguyên (Có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Công ty TNHH Thương mại và Vận tải CG; Địa chỉ: tổ dân phố NB, phường SC, tỉnh Thái Nguyên

Người đại diện hợp pháp: Anh Thái Hồng G; sinh năm 1989; Nơi cư trú: tổ dân phố TX 2, phường SC, tỉnh Thái Nguyên (Có mặt)

- *Người chứng kiến:* Chị Nguyễn Thị Phượng; sinh năm 1970; Địa chỉ: tổ dân phố NB, phường SC, tỉnh Thái Nguyên (Vắng mặt)

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 25/10/2025, tại lán dựng bằng thùng Container trong khu vực bãi đỗ xe của Công ty TNHH Thương mại và vận tải CG thuộc tổ dân phố NB, phường SC, tỉnh Thái Nguyên, Trịnh Văn H, Trịnh Xuân H, Đinh Văn T, Lê Văn H, Nguyễn Xuân K là lái xe của Công ty, sau khi ăn cơm xong, rủ nhau cùng đánh bạc dưới hình thức đánh "Sâm", sát phạt nhau bằng tiền.

Cách thức đánh bạc "đánh sâm" được các đối tượng quy ước như sau: Khi bắt đầu đánh bạc người chơi sử dụng bộ bài 52 quân, chia đều cho mỗi người 10 quân bài, quân bài nhỏ nhất là 3, theo thứ tự tăng dần 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, J, Q, K, A, lớn nhất là 2. Các quân bài không so sánh bằng chất, chỉ so sánh giá trị, bài có giá trị cao hơn thì lớn hơn. Ván đầu tiên người chia bài là người được đánh trước, còn những ván sau thì ai thắng sẽ là người đánh trước. Trong khi đánh, nếu ai đánh hết bài trước thì những người còn lại phải trả tiền cho người thắng số tiền tương ứng với số bài còn lại trên tay (10.000đồng/lá bài), người bị "cháy", tức là không đánh được quân bài nào trong ván bài thì phải trả cho người thắng số tiền 150.000đồng. Trong ván bài nếu có ai báo "sâm" và đánh được hết một lượt mà không ai chặn thì sẽ được những người còn lại trả 200.000đồng/người; nếu bị người khác chặn được thì người báo "sâm" sẽ phải trả cho mỗi người 200.000đ.

Với cách thức đánh bạc nêu trên, Trịnh Văn H, Trịnh Xuân H, Đinh Văn T, Lê Văn H, Nguyễn Xuân K bắt đầu đánh bạc, cả 5 người cùng ngồi lên chiếc đệm vải đã trải sẵn trong Container và lấy 01 bộ bài tú lơ khơ đã có sẵn từ trước dùng để đánh bạc, trước khi đánh bạc Nguyễn Xuân K bỏ ra số tiền khoảng 2.500.000đ, Lê Văn H bỏ ra khoảng 400.000đ, Trịnh Văn H bỏ ra khoảng 1.570.000đ, Trịnh Xuân H bỏ ra khoảng 422.000đ và Đinh Văn T bỏ ra khoảng 1.000.000đ. Đến 0 giờ 30 phút ngày 26/10/2025, khi 5 người trên đang đanh bạc thì bị tổ công tác Công an phường SC phát hiện, bắt quả tang, thu giữ tổng số tiền đánh bạc là 6.824.000đ (Trong đó thu giữ của Lê Văn H số tiền 1.172.000đ, của Đinh Văn T số tiền 1.930.000đ, của Trịnh Xuân H 625.000đ, của Nguyễn Xuân K số tiền 2.630.000đ, của Trịnh Văn H số tiền 440.000đ), 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài, ngoài ra còn tạm giữ của 04 chiếc điện thoại của Lê Văn H, Trịnh Văn H, Nguyễn Xuân K, Trịnh Xuân H. Tổ công tác Công an phường SC đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong các vật chứng có liên quan theo quy định.

**** Về vật chứng của vụ án:*** Số tiền các bị can sử dụng đánh bạc là 6.824.000đ, 01 chiếc đệm vải và 01 bộ bài tú lơ khơ, gồm 52 quân hiện được chuyển đến tài khoản và kho vật chứng của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 - Thái Nguyên chờ xử lý.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A06,

màu xanh đen, bên trong gắn sim có số thuê bao 0981341981 tạm giữ của Lê Văn H; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 13 tạm giữ của Trịnh Văn H, màu đen, bên trong gắn 02 sim có số thuê bao là 0366325326 và 0912451198; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu xanh, bên trong gắn sim có số thuê bao là 0974366898 tạm giữ của Nguyễn Xuân K; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Notel 4, màu đen, bên trong gắn sim có số thuê bao là 0987896992 tạm giữ của Trịnh Xuân H, quá trình điều tra xác định các bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho các bị cáo quản lý sử dụng

Do có hành vi nêu trên, nên tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số: 21/QĐ-VKSKV2 ngày 19/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Thái Nguyên đã truy tố các bị cáo Trịnh Văn H, Nguyễn Xuân K, Trịnh Xuân H, Đinh Văn T và Lê Văn H về tội *"Đánh bạc"* theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, sau khi kết thúc phần thẩm vấn công khai, đại diện Viện kiểm sát nhân khu vực 2 – Thái Nguyên thực hành quyền công tố tại phiên tòa trình bày bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố như Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số: 21/QĐ-VKSKV2 ngày 19/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Thái Nguyên, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

**1.** Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Trịnh Văn H, Nguyễn Xuân K, Trịnh Xuân H, Đinh Văn T và Lê Văn H phạm tội "Đánh bạc"

**2.** Về hình phạt:

2.1. Về hình phạt chính

* Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 35, Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự;

- Xử phạt bị cáo Trịnh Văn H số tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân K số tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng

- Xử phạt bị cáo Đinh Văn T số tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng

- Xử phạt bị cáo Lê Văn H số tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng

* Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự;

- Xử phạt bị cáo Trịnh Xuân H mức án từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm

2.2 Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự;

- Phạt bổ sung bị cáo Trịnh Xuân H số tiền từ 10.000.000 đồng – 12.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước

- Không áp dụng hình phạt bổ sung với các bị cáo Trịnh Văn H, Nguyễn Xuân K, Đinh Văn T và Lê Văn H

**3.** Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 6.824.000đ (Sáu triệu tám trăm hai mươi bốn nghìn đồng)

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài và 01 chiếc đệm vải đã qua sử dụng;

**4.** Về chi phí tố tụng và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/NQ – UBTVQH 14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Các bị cáo Trịnh Văn H, Nguyễn Xuân K, Trịnh Xuân H, Đinh Văn T và Lê Văn H mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm;

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, thừa nhận việc khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử đối với bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Trong phần tranh luận, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không tranh luận gì với quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Nói lời sau cùng, bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất được cải tạo tại địa phương làm người có ích cho gia đình và xã hội.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1].** Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong điều tra, truy tố: Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Thái Nguyên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

**[2].** Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của các bị cáo

Trịnh Văn H, Nguyễn Xuân K, Trịnh Xuân H, Đinh Văn T và Lê Văn H tại phiên toà hôm nay là hoàn toàn khách quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập hợp lệ trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản xác định hiện trường, biên bản thu giữ vật chứng,… và lời khai của những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do hám lời nên vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 25/10/2025 tại khu vực lán nghỉ dựng bằng Container trong khu vực bãi đỗ xe của Công ty TNHH Thương mại và vận tải CG thuộc tổ dân phố NB, phường SC, tỉnh Thái Nguyên; Trịnh Văn H, Nguyễn Xuân K, Trịnh Xuân H, Đinh Văn T và Lê Văn H đã có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh "Sâm" được thua bằng tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 26/10/2025 khi Trịnh Văn H, Nguyễn Xuân K, Trịnh Xuân H, Đinh Văn T và Lê Văn H đang đánh bạc thì bị tổ công tác của Công an phường SC, tỉnh Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 6.824.000đ (Sáu triệu tám trăm hai mươi bốn nghìn đồng)

Nhận thấy hành vi, ý thức của các bị cáo Trịnh Văn H, Nguyễn Xuân K, Trịnh Xuân H, Đinh Văn T và Lê Văn H thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự

Do đó, Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số: 21/QĐ-VKSKV2 ngày 19/11/2025 Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Thái Nguyên đã truy tố các bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn là đúng người, đúng tội.

Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định:

***"Điều 321. Tội đánh bạc***

*1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền ... trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng...thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.".*

**[3].** Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nguyên nhân, động cơ dẫn đến việc phạm tội, Hội đồng xét xử thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc loại tội ít nghiêm trọng, xâm phạm đến trật tự công cộng do Nhà nước quản lý, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, nên cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự nhằm mục đích răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

Nguyên nhân, động cơ dẫn đến việc phạm tội là do các bị cáo hám lời, muốn kiếm tiền bằng con đường bất chính nên các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như trên.

**[4].** Xét các yếu tố về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và vai trò các bị cáo thì thấy:

4.1.Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo Trịnh Văn H, Nguyễn Xuân K, Trịnh Xuân H, Đinh Văn T và Lê Văn H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; Các bị

cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên Hội đồng xét xử thấy có căn cứ cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: *"Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" và "Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng"* quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

4.2. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Trịnh Văn H, Nguyễn Xuân K, Trịnh Xuân H, Đinh Văn T và Lê Văn H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

4.3. Về nhân thân: Quá trình sinh sống tại địa phương, các bị cáo Trịnh Văn H, Nguyễn Xuân K, Đinh Văn T và Lê Văn H không có tiền án, tiền sự là người có nhân thân tốt.

Đối với bị cáo Trịnh Xuân H năm 2016 đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính, tuy nhiên đã được xóa vi phạm theo quy định

4.4. Về vai trò của các bị cáo trong vụ án: Xét thấy đây là vụ án có đồng phạm, tuy nhiên là đồng phạm giản đơn bởi lẽ hành vi phạm tội của các bị cáo là bột phát, giữa những người phạm tội không có sự liên kết chặt chẽ với nhau, không có tổ chức. Các bị cáo đều tham gia đánh bạc từ đầu cho đến khi bị bắt. Tuy nhiên bị cáo Trịnh Văn H sử dụng số tiền đánh bạc lớn hơn các bị cáo khác nên có vai trò cao nhất, các bị cáo khác đều sử dụng số tiền không lớn nên các bị cáo có vai trò ngang nhau trong vụ án.

**[5].** Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, yếu tố về nhân thân và vai trò của các bị cáo khi quyết định hình phạt thì thấy:

Đối với các bị cáo Trịnh Văn H, Nguyễn Xuân K, Đinh Văn T và Lê Văn H là người không có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, các bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo Trịnh Văn H, Nguyễn Xuân K, Đinh Văn T và Lê Văn H có khả năng tự cải tạo nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà việc áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp, vừa đảm bảo việc thu nộp ngân sách nhà nước, vừa có tác dụng răn đe và cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

Đối với bị cáo Trịnh Xuân H, mặc dù bị cáo đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính tuy nhiên đã được xóa vi phạm, mặt khác bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo có nơi cư trú ổn định do đó Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù giam mà cho bị cáo được được hưởng án treo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ mức độ răng đe với bị cáo và phòng ngừa chung

Xét quan điểm về việc giải quyết vụ án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp được chấp nhận.

**[6].** Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định:

*"Điều 321. Tội đánh bạc*

....

*3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng."*

Xét thấy, các bị cáo Trịnh Văn H, Nguyễn Xuân K, Đinh Văn T và Lê Văn H đã bị áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền với các bị cáo Trịnh Văn H, K, T và Lê Văn H.

Riêng với bị cáo Trịnh Xuân H, do bị cáo phạm tội nhằm mục đích vụ lợi nên ngoài hình phạt chính, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng thêm hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo để nộp ngân sách Nhà nước.

**[7].** Về biện pháp tư pháp:

- Đối với số tiền 6.824.000đ (Sáu triệu tám trăm hai mươi bốn nghìn đồng) Hội đồng xét xử xác định là tiền liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần xử lý tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài và 01 chiếc đệm vải đã qua sử dụng Hội đồng xét xử xác định là những vật chứng này là công cụ liên quan đến hành vi phạm tội, không có giá trị sử dụng nên cần xử lý tịch thu tiêu hủy

**[8].** Về chi phí tố tụng: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

**[9].** Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên*,

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Trịnh Văn H, Nguyễn Xuân K, Trịnh Xuân H, Đinh Văn T và Lê Văn H phạm tội "Đánh bạc"

2. Về hình phạt:

2.1. Về hình phạt chính:

* Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 35; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân K số tiền 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng)

- Xử phạt bị cáo Trịnh Văn H số tiền 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng)

- Xử phạt bị cáo Đinh Văn T số tiền 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng)

- Xử phạt bị cáo Lê Văn H số tiền 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng)

* Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điểm i, s, khoản 1, Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự; Căn cứ Văn bản hợp nhất số: 02/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022 của Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo;

- Xử phạt bị cáo Trịnh Xuân H 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm

Giao bị cáo Trịnh Xuân H cho Ủy ban nhân dân phường SC, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (Hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bán án đã cho hưởng án treo

2.2 Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự;

Phạt bổ sung bị cáo Trịnh Xuân H số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước

**3.** Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 6.824.000đ (Sáu triệu tám trăm hai mươi bốn nghìn đồng)

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài và 01 chiếc đệm vải đã qua sử dụng;

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an tỉnh Thái Nguyên với Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 - Thái Nguyên ngày 03/12/2025 và Phiếu hoạch toán nộp tiền mặt ngày 26/11/2025 tại kho bạc Nhà nước Việt Nam)

**4.** Về chi phí tố tụng: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Các bị cáo Trịnh Văn H, Nguyễn Xuân K, Trịnh Xuân H, Đinh Văn T và Lê Văn H mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**5.** Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Các bị cáo Trịnh Văn H, Nguyễn Xuân K, Trịnh Xuân H, Đinh Văn T, Lê Văn H, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền

kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 (*Mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án.

*** Nơi nhận:**
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND khu vực 2 – Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên;
- Công an tỉnh Thái Nguyên (PC01);
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2;
- Bị cáo; Đương sự trong vụ án (nếu có);
- Lưu hồ sơ vụ án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Hải Chiều**